

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày 17 tháng 7 năm 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1 – Ông Đậu Đức Đông

2 – Ông Hồ Văn Hào

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Nhung- Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa tham gia phiên tòa: Ông Văn Đức Châu- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2024/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Đ** Tên gọi khác: không; Sinh ngày 09 tháng 9 năm 1969 tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn K (đã chết); Con bà: Lê Thị P (đã chết); vợ: Nguyễn Thị P1, sinh năm 1970 (đã ly hôn) và có 02, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 1997, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm và Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm xử phạt Trần Văn Đ 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; chấp hành xong hình phạt ngày 21/02/1998;

Năm 2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; chấp hành xong ngày 30/4/2009.

Năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, xử phạt 09 năm tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong ngày 23/10/2020.

Bị cáo Trần Văn Đ bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2024 đến nay. Có mặt tại điểm cầu xét xử trực tuyến tại Trại giam Công an tỉnh N.

- Người chứng kiến:

Anh Vũ Văn M, sinh năm 1987
Trú tại: Xóm B, xã N, huyện N, Nghệ An.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/3/2024, Trần Văn Đ một mình đón xe khách đi từ khu vực thị xã T đến khu vực ngã ba S lẻ thuộc huyện Q, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Trần Văn Đ đã gặp và hỏi mua được của một người đàn ông mà Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được số ma túy trên, Đ bỏ gói ma túy vừa mua được vào trong bao thuốc lá hiệu YETT màu xanh rồi cất giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc và đón xe khách về thị xã T để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi Đ đang đi bộ trên quốc lộ D, đoạn qua địa phận khối Q, phường Q, thị xã T thì bị tổ công tác phòng chống ma túy Công an thị xã T phát hiện bắt quả tang Trần Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần bên trái của Trần Văn Đ đang mặc một gói thuốc lá nhãn hiệu YETT màu xanh, bên trong có một gói giấy màu trắng có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. Tổ công tác Công an thị xã T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định và dẫn giải Trần Văn Đ về trụ sở cơ quan điều tra để tiến hành điều tra, làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và lấy mẫu giám định của cơ quan CSĐT Công an thị xã T xác định: Tổng khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn Đ có khối lượng 0,23g (gam).

Tại bản Kết luận giám định số 372/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 04/4/2024 của phòng K1 công an tỉnh N kết luận: mẫu chất bột màu trắng thu giữ trong quá trình bắt quả tang Trần Văn Đ gửi giám định là ma túy loại Heroine có tổng khối lượng là 0,23gam.

Quá trình điều tra vụ án, Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 19/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà giữ nguyên quan điểm như đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 BLHS tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại là 0,05 gam ma túy thu giữ của Trần Văn Đ. Toàn bộ số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành dân sự thị xã T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/ 2024.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã có căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 29/3/2024, khi Đ đang đi bộ trên quốc lộ D, đoạn qua địa phận khối Q, phường Q, thị xã T thì bị tổ công tác phòng chống ma túy Công an thị xã T phát hiện bắt quả tang Trần Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần bên trái của Trần Văn Đ đang mặc một gói thuốc lá nhãn hiệu YETT màu xanh, bên trong có một gói giấy màu trắng có chứa chất bột màu trắng là ma túy heroine có khối lượng 0,23 gam.

Hành vi của Trần Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung tại địa phương nên việc đưa vụ án Trần Văn Đ tàng trữ trái phép chất ma túy ra xét xử công khai trực tuyến là cần thiết; Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết được việc tàng trữ trái phép

chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, nên cần xét xử nghiêm.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo Đ có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 24/5/1997, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm tại bản án số 20/HSST và ngày 25/7/1997 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm tại bản án số 73/HSPT xử phạt Trần Văn Đ 09 (chín) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; phạt tiền 250.000đ và tiền án phí 50.000đ. Bản án số 31/HSST ngày 30/6/2014 của TAND huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xác định hành vi của Trần Văn Đ được xét xử năm 1997 trên là nhân thân.

Bản án số 04/HSST ngày 09/01/2004, Trần Văn Đ bị TAND tỉnh Nghệ an xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong ngày 30/4/2009.

Bản án số 31 ngày 30/6/2014, bị TAND huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 23/10/2020.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ thấy rằng bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 - BLHS năm 2015, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt. Nhưng việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an thị xã T thu giữ của Trần Văn Đ số ma túy có khối lượng: 0,23 gam ma túy Heroine và lấy 0,18 gam ma túy để trưng cầu giám định. Số vật chứng còn lại là 0,05 gam ma túy Heroine được bảo quản và niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Toàn bộ số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2024.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Văn Đ do không xác định được họ tên lai lịch cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS năm 2015.

Xử phạt Trần Văn Đ 20 (Hai mươi) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 3 năm 2024.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS năm 2015 tuyên tịch thu, tiêu hủy 0,05 gam các cục chất bột màu trắng là ma túy Heroine; vỏ giấy niêm phong, vỏ bao thuốc lá và các gói giấy được niêm phong lại bằng 01 (một) phong bì thư kích thước 10cm x 18cm theo đúng quy định, trên các mép dán có chữ ký của những người tham gia niêm phong và chữ ký của Trần Văn Đ. Toàn bộ số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2024 .

3. Án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án). Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ an trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Thị Hà

